

Số: 1002 /TCT-CS
V/v: thực hiện Thông tư
153/2010/TT-BTC.

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2011

Kính gửi: Tập đoàn Viễn thông quân đội.
(Số 1 Giang Văn Minh – Ba Đình – Hà Nội)

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 561/VTQĐ-TCKT ngày 28/2/2011 của Tập đoàn Viễn thông quân đội (sau đây gọi là Tập đoàn) về vướng mắc khi thực hiện Thông tư số 153/2010/TT-BTC.

Ngày 10/01/2011, Tổng cục đã có công văn số 122/TCT-CS trả lời Tập đoàn về việc thực hiện Thông tư số 153/2010/TT-BTC.

Tiếp theo công văn số 122/TCT-CS ngày 10/01/2011, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về các mẫu hóa đơn GTGT

Về các mẫu hóa đơn GTGT kèm công văn số 561/VTQĐ-TCKT ngày 28/2/2011 của Tập đoàn đã đáp ứng được tiêu thức hướng dẫn tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 153/2010/TT-BTC nên được chấp nhận.

Trong số 4 mẫu hóa đơn kèm công văn số 561/VTQĐ-TCKT ngày 28/2/2011, mẫu số 01GTGT2/003 – Hóa đơn dịch vụ viễn thông (GTGT): Dùng cho hoạt động thu cước trả sau, Tập đoàn là đơn vị thực hiện thông báo phát hành hóa đơn, kê khai và nộp thuế GTGT với Cục thuế Hà Nội; Tập đoàn được ủy quyền cho Chi nhánh tại các tỉnh, thành phố lập và nộp thuế theo tỷ lệ cho các chi nhánh các tỉnh, thành phố theo quy định.

2. Về báo cáo sử dụng hóa đơn ủy nhiệm:

Tại điều 15 Thông tư số 153/2010/TT-BTC hướng dẫn về ủy nhiệm lập hóa đơn như sau:

“Điều 15. Ủy nhiệm lập hóa đơn

1. Người bán hàng được ủy nhiệm cho bên thứ ba lập hoá đơn cho hoạt động bán hàng hoá, dịch vụ. Hóa đơn được ủy nhiệm cho bên thứ ba lập vẫn phải ghi tên đơn vị bán là đơn vị ủy nhiệm và đóng dấu đơn vị ủy nhiệm phía trên bên trái của tờ hóa đơn (trường hợp hóa đơn tự in được in từ thiết bị của bên được uỷ nhiệm hoặc hóa đơn điện tử thì không phải đóng dấu của đơn vị ủy nhiệm). Việc ủy nhiệm phải được xác định bằng văn bản giữa bên ủy nhiệm và bên nhận ủy nhiệm.

2. Nội dung văn bản ủy nhiệm phải ghi đầy đủ các thông tin về hoá đơn ủy nhiệm (hình thức hoá đơn, loại hoá đơn, ký hiệu hoá đơn và số lượng hoá đơn (từ số... đến số...)); mục đích ủy nhiệm; thời hạn ủy nhiệm; phương thức giao nhận hoặc phương thức cài đặt hoá đơn ủy nhiệm (nếu là hoá đơn tự in hoặc hoá đơn điện tử); phương thức thanh toán hoá đơn ủy nhiệm.

3. Bên ủy nhiệm phải lập thông báo ủy nhiệm có ghi đầy đủ các thông tin về hoá đơn ủy nhiệm, mục đích ủy nhiệm, thời hạn ủy nhiệm dựa trên văn bản ủy nhiệm đã ký kết, có tên, chữ ký, dấu (nếu có) của đại diện bên ủy nhiệm cho bên nhận ủy nhiệm. Thông báo ủy nhiệm phải được gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp bên ủy nhiệm và bên nhận ủy nhiệm.

4. Bên nhận ủy nhiệm phải niêm yết thông báo ủy nhiệm tại nơi bán hàng hoá, dịch vụ được ủy nhiệm lập hoá đơn để người mua hàng hoá, dịch vụ được biết.

5. Khi hết thời hạn ủy nhiệm hoặc chấm dứt trước hạn ủy nhiệm lập hoá đơn, hai bên phải xác định bằng văn bản và bên được ủy nhiệm phải tháo gỡ ngay các thông báo đã niêm yết tại nơi bán hàng hoá, dịch vụ.

6. Bên ủy nhiệm và bên nhận ủy nhiệm phải tổng hợp báo cáo định kỳ việc sử dụng các hoá đơn ủy nhiệm trong báo cáo sử dụng hoá đơn hàng quý theo hướng dẫn tại Thông tư này”

Theo hướng dẫn tại Điều 15 Thông tư số 153/2010/TT-BTC, các hóa đơn ủy nhiệm do bên ủy nhiệm thông báo phát hành và phải ghi tên người bán là bên ủy nhiệm, do đó, bên ủy nhiệm phải thực hiện báo cáo sử dụng hóa đơn hàng quý. Trường hợp Tập đoàn thiết kế mẫu hóa đơn GTGT dùng để thu cước viễn thông trả sau, Tập đoàn là đơn vị thực hiện thông báo phát hành hóa đơn với Cục thuế thành phố Hà Nội và được ủy quyền cho Chi nhánh tại các tỉnh, thành phố lập. Tập đoàn thực hiện báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn hàng quý với Cục thuế thành phố Hà Nội, trong đó có các hóa đơn ủy nhiệm cho Chi nhánh lập. Bên nhận ủy nhiệm (là các Chi nhánh) chỉ được ủy nhiệm lập hóa đơn, do đó, bên nhận ủy nhiệm (là các Chi nhánh) không phải thực hiện thông báo phát hành và báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn ủy nhiệm.

Tổng cục Thuế trả lời để Tập đoàn Viễn thông quân đội được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên; *AV*
- Cục Thuế các tỉnh, thành phố;
- Vụ PC (BTC);
- Vụ TTHT, TVQT (AC), PC (2);
- Lưu VT, CS (3).

